

Số: /2026/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 14 tháng 5 năm 2026

DỰ THẢO LẦN 2

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức chi cho hoạt động của các Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;

Xét Tờ trình số 329/TTr-UBND ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho hoạt động của các Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Báo cáo thẩm tra số 91/BC-HĐND ngày 23 tháng 4 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức chi cho hoạt động của các Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi cho hoạt động của các Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo 389) theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau.
- Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau.

3. Ban Chỉ đạo 389 các xã, phường (sau đây gọi chung là cấp xã).

4. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nội dung chi

Thực hiện theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Điều 4. Mức chi

1. Chi hợp ngoài giờ làm việc

a) Đối với cấp tỉnh: Người chủ trì cuộc họp 150.000 đồng/người/buổi; các thành phần khác 100.000 đồng/người/buổi;

b) Đối với cấp xã: Người chủ trì cuộc họp 100.000 đồng/người/buổi; các thành phần khác 70.000 đồng/người/buổi.

2. Chi hỗ trợ người được giao trực tiếp nhận thông tin từ đường dây nóng (tiếp nhận thông tin 24h/24h và 7 ngày/tuần)

a) Đối với cấp tỉnh: 1.200.000 đồng/người/tháng/một đường dây nóng;

b) Đối với cấp xã: 850.000 đồng/người/tháng/một đường dây nóng.

3. Chi tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

4. Các nội dung chi khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện chi theo quy định hiện hành.

Điều 5. Lập dự toán và quyết toán kinh phí

1. Hàng năm, Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau và Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả cấp xã lập dự toán đối với kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Ban Chỉ đạo trình cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ để thực hiện và thanh quyết toán theo quy định.

2. Việc lập, phân bổ dự toán và thanh quyết toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động của Ban Chỉ đạo 389 tỉnh Cà Mau thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 6 năm 2026.

2. Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau về quy định mức chi cho hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.
3. Trường hợp các văn bản áp dụng viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 5 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&TCTHPL);
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Công thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Thiều